

Bản án số: 116/2017/HSST.

Ngày 06/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc A.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Giảng T, bà Nguyễn Thị Y.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Ph, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Lê Huy L, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2017/HSST, ngày 23/8/2017 đối với bị cáo:

Phạm Đức D, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn P, xã Ph, huyện Q, tỉnh B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1969; bị cáo là con duy nhất; chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số: 36/2009/HSST, ngày 17/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 10 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 19 tháng 24 ngày.

Tại Quyết định số: 235/QĐ-UBND ngày 08/11/2011 bị Chủ tịch UBND huyện Q đưa vào Trung tâm giáo dục, dạy nghề hướng thiện tỉnh B thời hạn 24 tháng. Ngày 10/11/2013 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2017 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Nghiêm Đình V, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn Ng, thị trấn Ch, huyện Y, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố về hành vi phạm tội như sau: Sáng ngày 10/8/2017 Phạm Đức D đi xe buýt từ thành phố B về thị trấn Ch chơi điện tử. Khoảng 16 giờ cùng ngày, D đi bộ từ ngã tư thị trấn Ch về hướng thị xã T xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 18 giờ, khi đi D đến chợ Ng, D đi vào trong chợ đi lòng vòng và đi đến quầy bán rau của anh Nghiêm Đình V thì D phát hiện thấy tại trước quầy bán rau của anh V có dựng một chiếc xe mô tô hiệu

AirBlade và một chiếc xe đạp điện vẫn đang mở khóa điện. Quan sát thấy anh V không để ý nên D đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp điện. D đi đến ngồi lên chiếc xe đạp điện và đi thẳng ra hướng cổng chợ. D đi được khoảng 03m thì bị anh V phát hiện. Anh V hỏi D: “Mày đi xe của ai đấy?”. D trả lời: “Em đi xe của em” và tiếp tục điều khiển xe đi ra phía cổng chợ. Thấy vậy anh V hô hào mọi người và đuổi theo D. D đi đến gần cổng chợ thì vứt xe đạp điện lại và bỏ chạy vào thôn Ng. D chạy được khoảng 200m thì anh V đuổi kịp và bắt được D đưa về chợ Ng và báo Công an huyện Y đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Chiếc xe đạp điện do D chiếm đoạt nhãn hiệu Momentum màu cam, đen đã được Hội đồng định giá xác định trị giá 3.500.000đ.

Quyết định truy tố số: 01/QĐ-VKS, ngày 23/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố theo thủ tục rút gọn đối với Phạm Đức D về tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1, điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ buộc tội Phạm Đức D về tội trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, điều 138; điều 33; điểm p, khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt D từ 06 đến 08 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu hồi được và các chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ, ngày 10/8/2017, Phạm Đức D lợi dụng xe không có người trông giữ, đã có hành vi lút, bí mật trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện hiệu Momentum trị giá 3.500.000đ của anh Nghiêm Đình V. Hành vi của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản, phạm vào khoản 1, điều 138 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, đã gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Y, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, dư luận xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 17/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 10 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 19 tháng 24 ngày. Bị cáo đã nộp xong tiền án phí, bị cáo đã được xóa án. Ngày 08/11/2011 bị Chủ tịch UBND huyện Q đưa vào Trung tâm giáo dục, dạy nghề hướng thiện tỉnh B thời hạn 24 tháng. Ngày 10/11/2013 chấp hành xong, nhưng bị cáo không chịu cải tạo mà lại tiếp tục phạm

tội. Bởi vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Anh V đã nhận lại xe đạp điện, anh không có yêu cầu gì về phần bồi thường, do vậy không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức D phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, điều 138; điều 33; điểm p, khoản 1, điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 1, 3 điều 228; điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Phạm Đức D 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày 06/9/2017 để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh B
- VKSND h. Y.
- Công an h. Y.
- THADS h. Y.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc A

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Giảng Trường Nguyễn Thị Yến

Trần Ngọc Anh

